

CHƯƠNG 3 CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

NỘI DUNG

- 1. CHỦ NGHĨA XÃ HỘI
- 2. THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI
- 3. QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI Ở VIỆT NAM



1. CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

CÂU HỎI

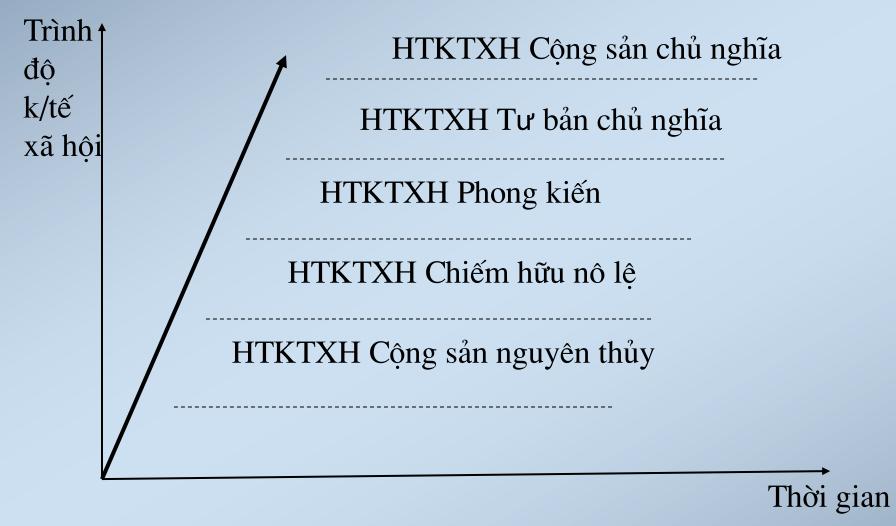
- 1. CNXH LÀ GÌ?
- 2. VỊ TRÍ CỦA CNXH?
- 3. ĐIỀU KIỆN RA ĐỜI CNXH?
- 4. ĐẶC TRƯNG CƠ BẢN CỦA CNXH THEO QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ NGHĨA MÁC – LÊNIN?

1. CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

- Chủ nghĩa xã hội là gì?
 - Là phong trào thực tiễn, phong trào đấu tranh của nhân dân lao động chống lại áp bức bóc lột, bất công, giai cấp thống trị.
 - Là trào lưu tư tưởng, lý luận phản ánh khát vọng của nhân dân về một xã hội công bằng, bình đẳng, tự do.
 - ➤ Là 1 học thuyết khoa học CNXHKH (khoa học về sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân)
 - ➤ Là 1 chế độ xã hội tốt đẹp Giai đoạn đầu của HTKT —XH CSCN

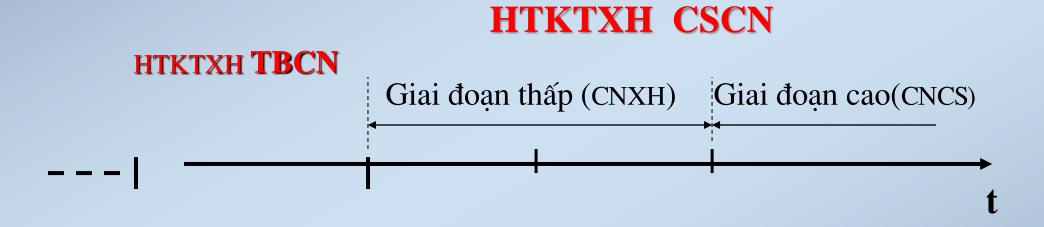
1. CHỦ NGHĨA XÃ HỘI 1.1. Chủ nghĩa xã hội, giai đoạn đầu của HTKT - XHCSCN

Khái niệm hình thái kinh tế - xã hội: Là một khái niệm của chủ nghĩa duy vật lịch sử, dùng để chỉ xã hội ở từng giai đoạn lịch sử nhất định, với một kiểu quan hệ sản xuất đặc trưng cho xã hội đó, phù hợp với trình độ nhất định của các lực lượng sản xuất và một kiến trúc thượng tầng tương ứng được xây dựng trên những kiểu quan hệ sản xuất ấy.

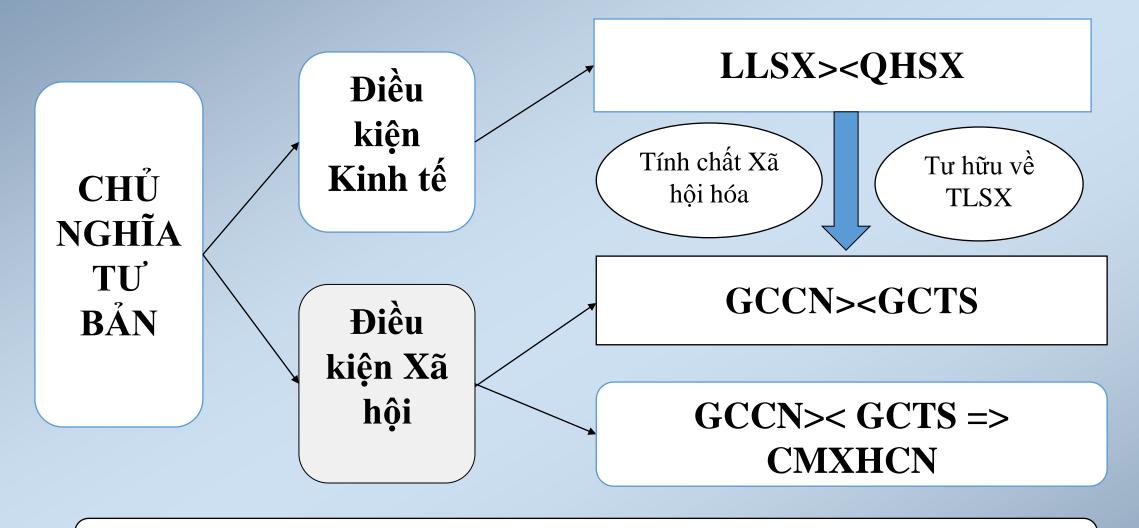


Các hình thái kinh tế xã hội trong lịch sử

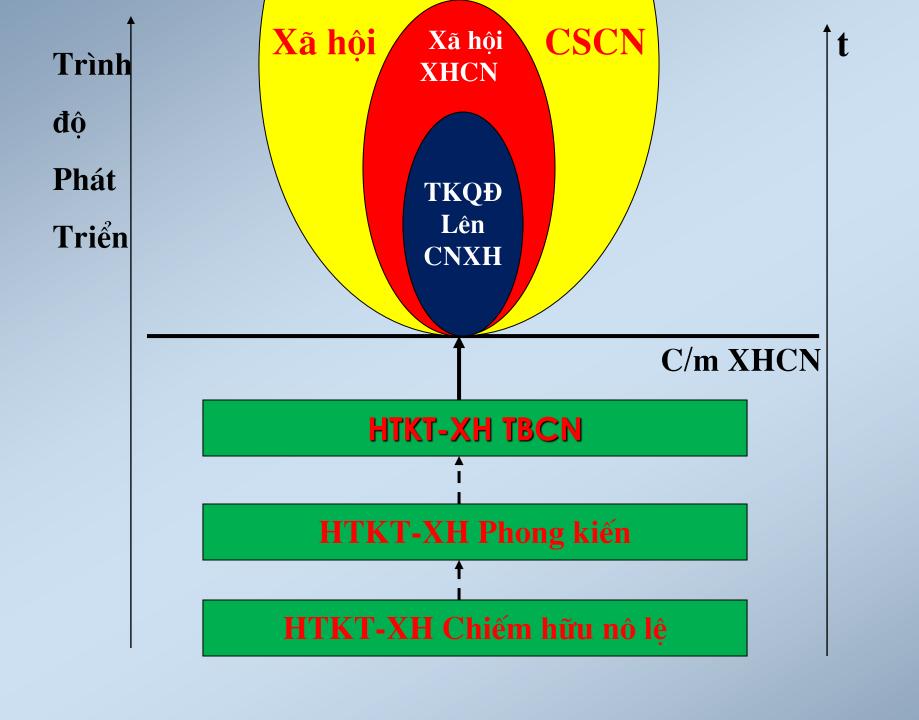
Vị trí của chủ nghĩa xã hội



Giai đoạn thấp (CNXH) = Thời kỳ quá độ lên CNCS



ĐIỀU KIỆN RA ĐỜI CỦA CHỦ NGHĨA XÃ HỘI



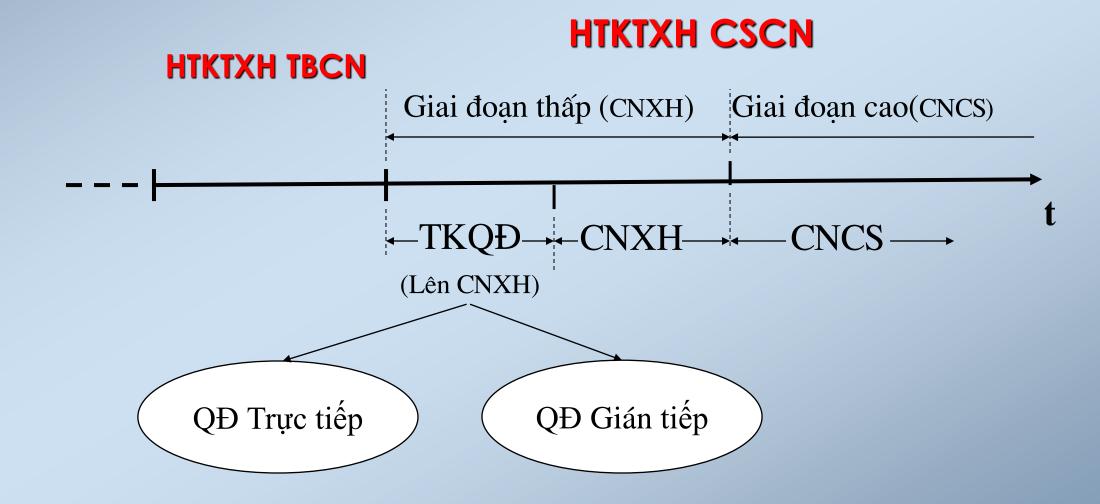
Chủ nghĩa xã hội giải phóng giai cấp, giải phóng dân tôc, giải phóng xã hội, giải phóng con người, tạo điều kiện để con người phát triển toàn diện. CNXH có nền kinh tế phát triển cao dựa trên lưc lượng sản xuất hiện đại và chế độ công hữu về TLSX chủ yếu Những CNXH là xã hội do nhân dân lao động làm chủ đặc trưng Cơ bản CNXH có nhà nước kiểu mới mang bản chất giai cấp công nhân đại biểu cho lợi ích, quyền lực và ý chí của nhân dân của **CNXH** CNXH có nền văn hóa phát triển cao, kế thừa và phát huy những giá trị của văn hóa nhân loại CNXH đảm bảo bình đẳng, đoàn kết giữa các dân tộc và có quan hệ hữu nghị, hợp tác với nhân dân các nước trên thế giới

2. THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI 2.1. Tính tất yếu khách quan của TKQĐ lên CNXH

Khái niệm:

TKQĐ lên CNXH là thời kỳ cải biến cách mạng sâu sắc toàn bộ các lĩnh vực của đời sống xã hội, bắt đầu từ khi giai cấp công nhân và nhân dân lao động giành được chính quyền nhà nước cho đến khi CNXH tạo ra được những cơ sở của chính mình trên các lĩnh vực đời sống xã hội.

Quan điểm của CN Mác – Lênin



2.1 Tính tất yếu khách quan của TKQĐ lên CNXH

Thời kỳ quá độ lên CNXH là một tất yếu khách quan, là một thời kỳ **cải biến cách mạng** từ xã hội cũ sang xã hội mới

- Là quá trình xây dựng xã hội mới
- Là quá trình cải tạo xã hội cũ

Cải biến cách mạng = xây dựng CNXH + cải tạo xã hội cũ

2.2. Đặc điểm của TKQĐ lên CNXH

ĐẶC ĐIỂM NỐI BẬT

Những nhân tố của xã hội mới và những tàn tích của xã hội cũ tồn tại đan xen và đấu tranh với nhau trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội

Chính trị: tồn tại nhà nước CCVS

Kinh tế: tồn tại nền kinh tế nhiều thành phần

Xã hội: tồn tại nhiều giai cấp, tầng lớp xã hội...

Văn hóa tư tưởng: tồn tại nhiều loại văn hóa tư tưởng khác nhau

3. Quá độ lên CNXH ở Việt Nam

3.1. Quá độ lên CNXH là Việt Nam bỏ qua chế độ TBCN

QUÁ ĐỘ LÊN CNXH Ở VIÊT NAM LÀ HÌNH THỰC QUÁ ĐỘ GIÁN TIẾP **B**O QUA CHÉ ĐÔ **TBCN**

Xuất phát từ xã hội vốn là thuộc địa, trình độ LLSX rất thấp, hậu quả của chiến tranh, còn nhiều tàn dư của tư tưởng phong kiến

Tác động mạnh mẽ của cuộc cách mạng khoa học và công nghệ đang tạ ra những cơ hội trong quá trình phát triển

Phù hợp với xu hướng phát triển của thời đại ngày nay: Hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ, tiến bộ xã hội

Là sự lựa chọn duy nhất đảm bảo độc lập dân tộc và tự do cho nhân dân

Tu tưởng quá độ bỏ qua chế độ **TBCN** cần được hiểu?

Quá độ lên CNXH là con đường tất yếu khách quan để xây dựng CNXH

Bỏ qua chế độ TBCN là bỏ qua việc xác lập vị trí thống trị của QHSX và Kinh tế thị trường TBCN

Kế thừa các thành tựu nhân loại đã đạt được trong điều kiện phát triển CNTB

Quá trình xây dựng tạo ra sự biến đổi về chất trên tất cả các lĩnh vực



3. Những đặc trưng của CNXH và phương hướng xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt nam hiện nay

3.1. Những đặc trưng bản chất của CNXH Việt nam.

3.2 Phương hướng xây dựng CNXH ở Việt nam

		Dân giầu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh
Những đặc trưng của CNXH của Việt Nam		Do nhân dân làm chủ
		Có nền kinh tế phát triển cao dựa trên LLSX hiện đại và QHSX tiến bộ, phù hợp
		Có nền văn hóa tiến tiến, đậm đà bản sắc dân tộc
		Con người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện
		Các dân tộc trong cộng đồng Việt Nam bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng và giúp nhau cùng phát triển.
		Có Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân do Đảng Cộng sản lãnh đạo.
		Có quan hệ hữu nghị và hợp tác với các nước trên thế giới

Đấy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước gắn với phát triển kinh tế tri thức, bảo vệ tài nguyên, môi trường. Phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Phương Xây dựng nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; xây dựng con người, hướng nâng cao đời sống nhân dân, thực hiện tiến bộ và công bằng xã hội. xây dung Bảo đảm vững chắc quốc phòng và an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội. **CNXH** Thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế Việt Nam Xây dựng nền dân chủ XHCN, tực hiện đại đoàn kết toàn dân tộc. hiện Tăng cường và mở rộng Mặt trận dân tộc thống nhất nay Xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN nhà nước của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân Xây dựng Đảng trong sạch vững mạnh